

Số: 519 /TLG-CBTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Tổng công ty Thăng Long – CTCP
2. Mã chứng khoán: TTL
3. Trụ sở chính: Số 72 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội.
4. Văn phòng giao dịch: Tầng 5, tòa nhà Tasco, lô HH2-2, đường Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
5. Điện thoại: 091.555.43.42 Email: tongthanglong.tlg@gmail.com
6. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Duy Hưởng-Người được ủy quyền CBTT
7. Loại thông tin công bố ☒ 24h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Bình thường
8. Nội dung của thông tin công bố:
Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (file đính kèm)
9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty:
<http://www.tlg.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT 2

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- TGD (để b/c);
- Website;
- Lưu: VT, P.HCNS



Trần Duy Hưởng

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025
- Nghị quyết thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
- Một số tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

Vào hồi: 14 giờ 30 ngày 28/11/2025, tại Tầng 22, Tòa nhà Tasco, lô HH2-2, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, TP. Hà Nội, Tổng công ty Thăng Long - CTCP (“**Tổng công ty**”) có Mã số doanh nghiệp: 0100105020, Địa chỉ trụ sở chính: Số 72 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội, Việt Nam đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (Sau đây gọi tắt là “**Đại hội/ĐHĐCĐ**”).

II. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Ông Trần Văn Tuyên, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội có mặt tại thời điểm khai mạc (lúc 14h45 ngày 28/11/2025), kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty là 306 cổ đông, tương đương với 41.908.000 cổ phần của Tổng công ty (*Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 24/10/2025 của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập và cung cấp*), trong đó Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết là 305 cổ đông, tương đương với 41.853.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết (*sau khi đã loại 54.300 cổ phiếu quỹ của Tổng công ty*).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 12 cổ đông đại diện cho 39.726.910 cổ phần, chiếm 94,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Trong đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 06 cổ đông
- Tổng số cổ đông uỷ quyền: 06 cổ đông

(Đến thời điểm bỏ phiếu, số lượng cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội là: 12 cổ đông, đại diện cho 39.726.910 cổ phần, chiếm 94,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty).

Như vậy, theo quy định tại khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ của Tổng công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Tổng công ty đủ điều kiện tiến hành.

III. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Giới thiệu Chủ tọa và đoàn chủ tịch

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch của Đại hội, gồm các Ông/Bà có tên sau:

Ông Vũ Anh Tuấn Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Đại hội
Ông Trần Tiến Dũng Thành viên Hội đồng quản trị - Thành viên Đoàn Chủ tịch
Ông Nguyễn Việt Hà Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc - Thành
viên Đoàn Chủ tịch

Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội nhận nhiệm vụ và thực hiện quyền điều hành Đại hội.

2. Chỉ định Thư ký:

Ông Vũ Anh Tuấn, Chủ tọa Đại hội, chỉ định Thư ký Đại hội là Bà Nguyễn Như Quyên.

Thư ký nhận và thực hiện nhiệm vụ tại Đại hội.

3. Thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết Đại hội, Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030, Thông qua chương trình đại hội và thành phần Ban kiểm phiếu.

3.1. Thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết Đại hội

Việc biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết Đại hội.

3.2. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030

Việc biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế bầu cử.

3.3. Thông qua Chương trình Đại hội

Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Chương trình Đại hội.

3.4. Thông qua Ban kiểm phiếu:

Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông/bà có tên sau đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Trần Văn Tuyên	Trưởng ban kiểm phiếu
2.	Bà Trần Thị Thu Trang	Thành viên ban kiểm phiếu

3.	Ông Vũ Bảo Khánh	Thành viên ban kiểm phiếu
----	------------------	---------------------------

Các cổ đông không ứng cử, đề cử bổ sung và không có ý kiến phản đối danh sách bầu ban Kiểm phiếu do chủ tọa đề cử. Đại hội đã tiến hành thông qua thành phần Ban kiểm phiếu theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu.

4. Nội dung các tờ trình của Đại hội

Tại Đại hội, Đoàn chủ tịch đã trình bày các Tờ trình như sau:

- Tờ trình số 105/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty;
- Tờ trình số 106/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị sửa đổi một số nội dung tại Điều lệ Tổng Công ty;
- Tờ trình số 107/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị về việc kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát 2024–2029 và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025–2030;
- Tờ trình số 109/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ;
- Công bố danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025–2030.

5. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội

Các cổ đông/người được uỷ quyền tham dự Đại hội thảo luận các Tờ trình của Hội đồng quản trị. Nội dung thảo luận tại Đại hội đã được Thư ký ghi nhận tại Phụ lục đính kèm Biên bản họp này.

6. Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội và tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

Trưởng ban kiểm phiếu đã hướng dẫn cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung trình tại Đại hội với phương thức bỏ phiếu kín và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 với phương thức bầu dồn phiếu.

6.1. Kết quả biểu quyết bằng phiếu biểu quyết:

6.1.1. Nội Dung 1: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty Thăng Long – CTCP theo nội dung Tờ trình số 109/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần, chiếm 94,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 39.726.910 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần

- Số phiếu tán thành: 33.721.910 phiếu biểu quyết, tương đương 33.721.910 cổ phần, chiếm 84,88% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 6.000.000 phiếu biểu quyết, tương đương 6.000.000 cổ phần, chiếm 15,10% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 5.000 phiếu biểu quyết, tương đương 5.000 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.1.2. Nội Dung 2: Thông qua việc sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty theo nội dung Tờ trình số 105/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần, chiếm 94,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 39.726.910 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 36.726.910 phiếu biểu quyết, tương đương 36.726.910 cổ phần, chiếm 92,45% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 3.000.000 phiếu biểu quyết, tương đương 3.000.000 cổ phần, chiếm 7,55% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.1.3. Nội Dung 3: Thông qua việc sửa đổi bổ sung một số nội dung tại Điều lệ của Tổng Công ty theo nội dung Tờ trình số 106/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần, chiếm 94,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 39.726.910 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 36.726.910 phiếu biểu quyết, tương đương 36.726.910 cổ phần, chiếm 92,45% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không tán thành: 3.000.000 phiếu biểu quyết, tương đương 3.000.000 cổ phần, chiếm 7,55% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.1.4. Nội Dung 4: Thông qua việc Kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát 2024–2029 và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025–2030 của Tổng Công ty theo nội dung Tờ trình số 107/TTr- HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần, chiếm 94,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 39.726.910 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 33.726.910 phiếu biểu quyết, tương đương 33.726.910 cổ phần, chiếm 84,90% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 6.000.000 phiếu biểu quyết, tương đương 6.000.000 cổ phần, chiếm 15,10% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.1.5 Nội Dung 5: Thông qua số lượng và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 của Tổng Công ty theo nội dung Tờ trình số 107/TTr- HĐQT ngày 03/11/2025.

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần, chiếm 94,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 39.726.910 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 39.726.910 phiếu tương đương 39.726.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 33.726.910 phiếu biểu quyết, tương đương 33.726.910 cổ phần, chiếm 84,90% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 6.000.000 phiếu biểu quyết, tương đương 6.000.000 cổ phần, chiếm 15,10% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2. Nội dung Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030

6.2.1. Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT:

Tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội phát ra:	39.726.910 phiếu biểu quyết
Số thành viên HĐQT cần bầu:	05 thành viên
Tổng số phiếu bầu cử tham dự theo phương thức bầu dồn phiếu:	198.634.550 phiếu bầu cử
Tổng số phiếu bầu đã thực hiện kiểm đếm:	198.634.550 phiếu, tương ứng 100 % phiếu bầu cử tham dự
Trong đó:	198.634.550 phiếu, tương ứng 100% phiếu bầu cử tham dự
+ Số phiếu hợp lệ:	
+ Số phiếu không hợp lệ:	0 phiếu, tương ứng 0% phiếu bầu cử tham dự

Kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu nhận được	Tỷ lệ trúng cử (%) / Tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội
1	Ông Trần Tiến Dũng	33.726.912	84,90
2	Ông Nguyễn Việt Hà	33.726.912	84,90
3	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai	33.726.912	84,90
4	Ông Vũ Anh Tuấn	33.726.912	84,90
5	Ông Vũ Hoàng Việt	33.726.912	84,90

6.2.2. Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên BKS:

Tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội phát ra: 39.726.910 phiếu biểu quyết

Số thành viên BKS cần bầu: 03 thành viên

Tổng số phiếu bầu cử tham dự theo phương thức bầu dồn phiếu: 119.180.730 phiếu bầu cử

Tổng số phiếu bầu đã thực hiện kiểm đếm: 119.180.730 phiếu, tương ứng 100 % phiếu bầu cử tham dự

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 119.180.730 phiếu, tương ứng 100% phiếu bầu cử tham dự

+ Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% phiếu bầu cử tham dự

Kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên Ban KS như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu nhận được	Tỷ lệ trúng cử (%) / Tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội
1	Ông Lê Đình Ba	33.724.412	84,89
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga	33.728.162	84,90
3	Ông Nguyễn Minh Tú	33.728.162	84,90

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA

1. Trên cơ sở kết quả biểu quyết nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, các vấn đề sau đây đã được thông qua:

STT	Nội dung được thông qua	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết (%)
1	Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty theo nội dung Tờ trình số 109/TTr- HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị	84,88

STT	Nội dung được thông qua	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết (%)
2	Thông qua việc sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty theo nội dung Tờ trình số 105/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị	92,45
3	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ của Tổng Công ty theo nội dung Tờ trình số 106/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị	92,45
4	Thông qua việc Kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát 2024–2029 và bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo nội dung Tờ trình số 107/TTr- HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị	84,90
5	Thông qua việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 theo nội dung Tờ trình số 107/TTr- HĐQT ngày 03/11/2025 của Hội đồng quản trị	84,90

2. Trên cơ sở kết quả bầu cử nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030, các ông/bà dưới đây được bầu làm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030:

2.1. Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030:

1. Ông Vũ Anh Tuấn – thành viên HĐQT
2. Ông Nguyễn Việt Hà – thành viên HĐQT
3. Ông Trần Tiến Dũng – thành viên HĐQT
4. Ông Vũ Hoàng Việt – thành viên HĐQT không điều hành
5. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai – thành viên độc lập HĐQT

2.2. Thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030:

1. Ông Nguyễn Minh Tú
2. Ông Lê Đình Ba
3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước toàn thể Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 84,90%.

Biên bản cuộc họp này được lập thành 03 (ba) bản bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Trên cơ sở kết quả biểu quyết, bầu cử và nội dung Biên bản đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm ký ban hành

Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Tổng công ty Thăng Long
- CTCP theo đúng quy định.

Buổi họp kết thúc lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



Nguyễn Như Quyên

CHỦ TỌA, CHỦ TỊCH HĐQT



Vũ Anh Tuấn

PHỤ LỤC NỘI DUNG THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Câu hỏi 1 của cổ đông: Xin cho biết tầm quan trọng của việc tăng vốn điều lệ lần này ?

Đoàn chủ tịch trả lời:

Vốn điều lệ của Tổng công ty hiện nay không cao. Trong bối cảnh hiện nay cho thấy các lĩnh vực hạ tầng giao thông, đầu tư công, bất động sản công nghiệp, nhà xưởng, dân dụng và các dự án BOT đều đang được Chính phủ và toàn nền kinh tế ưu tiên nguồn lực. Để nắm bắt các cơ hội mới, tham gia những chương trình, dự án có biên lợi nhuận cao và xây dựng một chuỗi giá trị khép kín và bền vững từ đầu tư đến thi công và vận hành, doanh nghiệp buộc phải tăng quy mô vốn.

Đặc biệt ở mảng bất động sản công nghiệp mà Tổng công ty đang hướng đến, nhu cầu vốn khoảng 400 tỷ đồng, con số này có thể còn tăng thêm khi các dự án mở rộng. Làn sóng FDI vào Việt Nam đang gia tăng mạnh mẽ, kéo theo nhu cầu lớn về thuê mặt bằng, nhà xưởng. Đầu tư kho – xưởng chuẩn xanh, hiện đại không chỉ giúp Tổng công ty thu hút khách thuê chất lượng mà còn tạo ra dòng tiền ổn định, rủi ro thấp. Tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp hiện duy trì ở mức 70–90%, hợp đồng thuê thường từ 13–15 năm, dòng tiền chắc chắn và ít biến động.

Việc mở rộng sang các mảng đầu tư bất động sản là hướng đi giúp doanh nghiệp có nguồn thu lâu dài và hiệu quả hơn. Chúng tôi đang tập trung vào lĩnh vực này trong thời gian tới.

Câu hỏi 2 của cổ đông: Lo ngại về giá cổ phiếu TTL trên thị trường hiện nay đang thấp hơn so với giá chào bán, liệu Tổng công ty có phát hành thành công hay không ?

Đoàn chủ tịch trả lời: Việc này không ảnh hưởng đến khả năng thực hiện của Tổng công ty. Giá cổ phiếu trên thị trường phụ thuộc vào nhiều yếu tố, đôi khi không phản ánh đầy đủ giá trị nội tại của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, cơ cấu cổ đông của Tổng công ty hiện nay tỷ lệ cổ đặc khá cao, lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng thấp, khiến nhà đầu tư nhỏ lẻ khó tiếp cận và làm cho thị giá chưa thực sự tương xứng với chất lượng doanh nghiệp. Giá hiện tại có thể thấp, nhưng chất lượng cổ phiếu Thăng Long là điều đã được khẳng định.

Câu hỏi 3 của cổ đông: Có cổ đông nào tham gia vào việc phát hành này, Tổng công ty có thể cho biết ?

Đoàn chủ tịch trả lời:

Ngay từ khi bắt đầu xây dựng phương án phát hành đã có khá nhiều cá nhân, nhà đầu tư, tổ chức bên ngoài bày tỏ sự quan tâm và đánh tiếng tham gia. Do đó, Tổng công ty khẳng định sẽ phát hành được đợt này. Tuy nhiên, chúng tôi chưa thể thông tin về các nhà đầu tư khi đại hội đồng cổ đông chưa thông qua phương án phát hành.

Câu hỏi 4 của cổ đông: Trong kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán có việc góp vốn/đầu tư vào Công ty con để thực hiện dự án BOT. Xin cho biết các dự án BOT nào sẽ triển khai trong thời gian tới ?

Đoàn chủ tịch trả lời:

Tổng công ty đã đầu tư và hiện đang quản lý hiệu quả 02 dự án BOT là dự án BOT cầu Yên Lệnh và dự án BOT đường 188, trong đó dự án BOT cầu Yên Lệnh là dự án BOT giao thông đầu tiên của cả nước được tổ chức thu phí từ năm 2004. Tổng công ty đã có kinh nghiệm trong công tác quản lý vận hành, giám sát thu phí.

Hiện nay, trên cả nước đã triển khai nhiều dự án phát triển giao thông theo hình thức đối tác công tư (PPP), trong đó có việc sử dụng các hợp đồng BOT như một phương thức cấp vốn và phát triển các dự án. Sắp tới, Tổng công ty sẽ công bố các dự án BOT mà Tổng công ty sẽ tham gia.

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG - CTCP**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020, được sửa đổi bổ sung năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật chứng khoán năm 2019, được sửa đổi bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thăng Long - CTCP;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Tổng Công ty Thăng Long - CTCP ("**Tổng Công ty**") cùng ngày,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty (theo nội dung Tờ trình số 109/TTr- HĐQT ngày 03/11/2025).

Điều 2. Thông qua việc sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty (theo nội dung Tờ trình số 105/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025).

Điều 3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ của Tổng Công ty (theo nội dung Tờ trình số 106/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025).

Điều 4. Thông qua việc Kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát 2024–2029 và bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025–2030 (theo nội dung Tờ trình số 107/TTr- HĐQT ngày 03/11/2025).

Điều 5. Thông qua số lượng và nhiệm kỳ của thành viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 của Tổng Công ty (theo nội dung Tờ trình số số 107/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025).

Điều 6. Thông qua việc bầu các ông/bà có tên dưới đây làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 của Tổng Công ty gồm như sau:

- (1) Ông Vũ Anh Tuấn – thành viên HĐQT
- (2) Ông Nguyễn Việt Hà – thành viên HĐQT



- (3) Ông Trần Tiến Dũng – thành viên HĐQT
- (4) Ông Vũ Hoàng Việt – thành viên HĐQT không điều hành
- (5) Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai – thành viên độc lập HĐQT

Điều 7. Thông qua việc bầu các ông/bà có tên dưới đây làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030 của Tổng Công ty gồm như sau:

- (1) Ông Nguyễn Minh Tú
- (2) Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga
- (3) Ông Lê Đình Ba

Điều 8. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Như điều 8;
- Website (CBTT);
- UBCKNN, HNX (CBTT);
- Lưu: HCNS.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



VŨ ANH TUẤN



Số: 105 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH***V/v: sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty*****Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Tổng Công ty Thăng Long - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019, sửa đổi năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Thăng Long - CTCP ("**Công ty/TTL**");
- Căn cứ nhu cầu thực tế và mục tiêu phát triển của Công ty,

Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") xem xét thông qua một số nội dung liên quan tới việc điều chỉnh mã ngành nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

I. Sửa đổi, cập nhật chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty**1. Sửa đổi chi tiết một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể:**

Nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, căn cứ các quy định của pháp luật về điều kiện ngành nghề đầu tư nước ngoài đối với các nhà đầu tư nước ngoài, Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi chi tiết ngành, nghề như sau:

Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh điều chỉnh
(4662) Bán buôn kim loại và quặng kim loại	(4672) Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
(7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	(7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Trừ Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng

Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh điều chỉnh
	<i>trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá)</i>
(8299) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	(8299) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>(Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
(7830) Cung ứng và quản lý nguồn lao động	(7822) Cung ứng nguồn nhân lực khác <i>(Trừ Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)</i>
(4221) Xây dựng công trình điện	(4221) Xây dựng công trình điện <i>(Trừ Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>
(4512) Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) <i>(Không bao gồm hoạt động đấu giá theo Điều 23, 24, 25 Luật Đấu giá tài sản năm 2026)</i>	(4781) Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) <i>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)</i>
(4513) Đại lý ô tô và xe có động cơ khác <i>(Không bao gồm hoạt động đấu giá Điều 23, 24, 25 Luật Đấu giá tài sản năm 2026)</i>	(4790) Hoạt động dịch vụ trung gian bán lẻ <i>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)</i>
(6820) Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ quản lý bất động sản – Dịch vụ tư vấn bất động sản – Sàn giao dịch bất động sản – Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản (Theo Điều 62, Điều 69, Điều 74, Điều 75 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)	(6829) Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: - Dịch vụ quản lý bất động sản – Dịch vụ tư vấn bất động sản – Sàn giao dịch bất động sản – Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản <i>(Trừ dịch vụ đấu giá tài sản)</i>
(4291) Xây dựng công trình thủy	(4291) Xây dựng công trình thủy

Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh điều chỉnh
	<i>(Trừ Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>
(4312) Chuẩn bị mặt bằng	(4312) Chuẩn bị mặt bằng <i>(Trừ dịch vụ nổ mìn)</i>
(4610) Đại lý, môi giới đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa <i>(không bao gồm hoạt động đấu giá)</i>	(4610) Đại lý, môi giới đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa <i>(không bao gồm hoạt động đấu giá và Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
(4690) Bán buôn tổng hợp (trừ dược phẩm)	(4690) Bán buôn tổng hợp <i>(Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng <i>(Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
(5224) Bốc xếp hàng hóa	(5224) Bốc xếp hàng hóa <i>(Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)</i>
(4669) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại hoặc phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại	(4679) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại hoặc phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại <i>(Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
(3811) Thu gom rác thải không độc hại	(3811) Thu gom rác thải không độc hại <i>(Trừ Dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình)</i>

2. Cập nhật một số ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Theo quy định tại Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 về hệ thống ngành nghề kinh doanh, có một số mã ngành nghề của Công ty phải cập nhật lại tương thích với quy định mới này. Do đó, HĐQT kính trình ĐHQĐ thông qua việc điều chỉnh chi tiết các mã ngành này, cụ thể như sau:

Stt	Ngành nghề kinh doanh trước khi thay đổi, cập nhật		Ngành nghề kinh doanh sau khi thay đổi, cập nhật	
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312
2.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4672
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
5.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830	Cung ứng nguồn nhân lực khác (Trừ Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	7822
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đấu giá theo Điều 23, 24, 25 Luật Đấu giá tài sản năm 2016)	4512	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4781

Stt	Ngành nghề kinh doanh trước khi thay đổi, cập nhật		Ngành nghề kinh doanh sau khi thay đổi, cập nhật	
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá theo Điều 23, 24, 25 Luật Đấu giá tài sản năm 2016)	4513	Hoạt động dịch vụ trung gian bán lẻ (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4790
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531
9.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản - Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản (Theo Điều 62, Điều 69, Điều 74, Điều 75 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)	6820	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản - Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản (Trừ dịch vụ đấu giá tài sản)	6829
10.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng	8210
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại hoặc phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch nhưng hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại hoặc phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4679

Stt	Ngành nghề kinh doanh trước khi thay đổi, cập nhật		Ngành nghề kinh doanh sau khi thay đổi, cập nhật	
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành
12.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752
13.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá Chi tiết: Cắt , tạo dáng, hoàn thiện sản phẩm đá sử dụng trong xây dựng, đường xá và lợp mái;	2396	Cắt, tạo dáng và hoàn thiện đá Chi tiết: Cắt , tạo dáng, hoàn thiện sản phẩm đá sử dụng trong xây dựng, đường xá và lợp mái;	2396
14.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
15.	Sửa chữa thiết bị điện	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314

3. Hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty sau khi sửa đổi, bổ sung gồm như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
2.	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4672
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
6.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
7.	Cho thuê xe có động cơ	7710
8.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
10.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
11.	Xây dựng công trình đường bộ	4212 (Chính)
12.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Trừ Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng	7120

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
	<i>thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá)</i>	
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
14.	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312
15.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
16.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
17.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
18.	Xây dựng nhà để ở	4101
19.	Xây dựng nhà không để ở	4102
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	8299
21.	Cung ứng nguồn nhân lực khác (Trừ Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	7822
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế công trình cầu, đường bộ - Giám sát thi công xây dựng công trình cầu, đường bộ - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp – Giám sát thi công xây dựng công trình đường bộ, dân dụng và công nghiệp – Giám sát công trình thủy lợi – Thăm tra thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật thi công và tổng dự toán công trình xây dựng (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)	7110
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế đồ họa	7410
24.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
25.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Xây dựng công trình điện	4221

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
	<i>(Trừ Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>	
28.	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) <i>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)</i>	4781
29.	Hoạt động dịch vụ trung gian bán lẻ <i>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)</i>	4790
30.	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531
31.	Vận tải đường ống	4940
32.	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán Chi tiết: Môi giới Hợp đồng hàng hóa	6612
33.	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: - Dịch vụ quản lý bất động sản – Dịch vụ tư vấn bất động sản – Sàn giao dịch bất động sản – Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản <i>(Trừ dịch vụ đấu giá tài sản)</i>	6829
34.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
35.	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng	8210
36.	Sản xuất plastics và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
37.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
38.	Tái chế phế liệu	3830
39.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
40.	Xây dựng công trình thủy <i>(Trừ Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>	4291
41.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
42.	Xây dựng công trình công trình chế biến, chế tạo	4293
43.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322
44.	Phá dỡ	4311
45.	Chuẩn bị mặt bằng <i>(Trừ dịch vụ nổ mìn)</i>	4312
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
48.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
49.	Đại lý, môi giới đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa <i>(không bao gồm hoạt động đấu giá và Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>	4610
50.	Bán buôn tổng hợp <i>(Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài)</i>	4690

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
	<i>nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>	
51.	Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
52.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng <i>(Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>	4659
53.	Bốc xếp hàng hóa <i>(Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)</i>	5224
54.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
56.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
57.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
59.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
60.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
61.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại hoặc phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại <i>(Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>	4679
62.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752
63.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
64.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
65.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
66.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
67.	Cắt, tạo dáng và hoàn thiện đá Chi tiết: Cắt, tạo dáng, hoàn thiện sản phẩm đá sử dụng trong xây dựng, đường xá và lợp mái;	2396
68.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
69.	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
70.	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
71.	Thu gom rác thải không độc hại (Trừ Dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình)	3811
72.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
73.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
74.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
75.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
76.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591

II. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty tương ứng với các nội dung thay đổi nêu trên.

- Sửa đổi Điều 4.1 Điều lệ Công ty về Ngành, nghề kinh doanh của Công ty để phù hợp với nội dung thay đổi bổ sung, sửa đổi, cập nhật ngành nghề kinh doanh nêu tại Mục I Tờ trình này.

III. Triển khai thực hiện:

Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

- (i) Thực hiện các thủ tục cần thiết tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để bổ sung các ngành nghề kinh doanh nêu trên theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty;
- (ii) Hoàn thiện, ký và ban hành phụ lục Điều lệ Công ty ghi nhận các sửa đổi, bổ sung được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật hiện hành;
- (iii) Thực hiện việc công bố thông tin về việc bổ sung ngành nghề theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu HCNS, PC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



VŨ ANH TUẤN

TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Tổng công ty Thăng Long – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, sửa đổi 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019, sửa đổi 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Xuất phát từ việc thay đổi các quy định pháp luật liên quan trong thời gian gần đây, và căn cứ trên thực tiễn và mong muốn nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động tại Tổng công ty Thăng Long – CTCP (“*Tổng Công ty*”), Hội đồng quản trị đã tiến hành rà soát Điều lệ Tổng Công ty và dự thảo một số nội dung sửa đổi, bổ sung phù hợp.

Do vậy, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty với những nội dung sửa đổi được thể hiện chi tiết tại Dự thảo Điều lệ đính kèm Tờ trình này.
2. Thông qua việc ban hành toàn văn Điều lệ Tổng Công ty đã tích hợp nội dung sửa đổi nêu trên;
3. Giao Người đại diện theo pháp luật chủ động hoàn thiện, ký, ban hành toàn văn Điều lệ Tổng Công ty mới theo đúng quy định sau khi các nội dung sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT.



PHỤ LỤC CHI TIẾT NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
TỔNG CÔNG TY THẮNG LONG – CTPC
(đính kèm Tờ trình số 106 /TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 của HĐQT Tổng Công ty)

TT	Điều lệ hiện tại		Điều lệ sửa đổi		Lý do sửa đổi
	Điều khoản	Nội dung	Điều khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung	
1	Điều 2.3	Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ: Số 72 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Điều 2.3	Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ: Số 72 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cập nhật theo địa giới hành chính mới
2	Điều 4.1	Mục tiêu hoạt động của Công ty Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:	Điều 4.1	Mục tiêu hoạt động của Công ty Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:	Cập nhật ngành nghề kinh doanh mới theo Tờ trình sửa đổi ngành nghề số/2025/TTr-HĐQT
3	Điều 20.3	Các nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản sẽ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và 4 Điều này.	Điều 20.3	Các nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản sẽ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành trừ trường hợp quy định tại khoản 4 và 5 Điều này.	Sửa điều khoản dẫn chiếu

4	Điều 26.3.e	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyết định mức lương và lợi ích khác đối với Tổng giám đốc; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kế toán trưởng; Hiệp ý bổ nhiệm Phó tổng giám đốc;			
5	Điều 33.1.2.d	Bổ nhiệm các Phó Tổng giám đốc sau khi đã hiệp ý với HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý khác trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị	Điều 33.1.2.d	Bổ nhiệm các Phó Tổng giám đốc; Kế toán trưởng Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý khác trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị	Đảm bảo tính linh hoạt

Số: 107 /TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát 2024–2029 và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025–2030

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Thăng Long - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, sửa đổi năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019, sửa đổi năm 2024 và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Nghị định 245/2020/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 155/2020 hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Tổng công ty Thăng Long-CTCP (“**Tổng công ty**”);
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Tổng công ty trong thời gian tới,

Hiện tại, các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) của Tổng công ty đang hoạt động theo nhiệm kỳ 2024–2029. Tuy nhiên, do cơ cấu cổ đông có sự thay đổi, trên cơ sở kiến nghị của cổ đông lớn về việc cần tái cơ cấu HĐQT và BKS nhằm phù hợp với cơ cấu sở hữu mới, HĐQT sau khi xem xét toàn diện tình hình và để bảo đảm sự phát triển phù hợp của Tổng công ty trong giai đoạn tới, HĐQT thống nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường (ĐHĐCĐBT) năm 2025 xem xét, thông qua chủ trương kết thúc nhiệm kỳ 2024–2029 của thành viên HĐQT và BKS hiện tại, đồng thời tiến hành bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới 2025–2030, cụ thể như sau:

I. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:

1. Thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT 2024–2029 kể từ ngày ĐHĐCĐBT bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025–2030:

Tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ 2024–2029. Các thành viên đó, theo đây, tiếp tục là thành viên HĐQT, thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT cho đến khi thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025–2030 chính thức được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

2. Bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới, với các nội dung cụ thể:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu: 05 thành viên với nhiệm kỳ: 05 năm ((2025–2030) trong đó có tối thiểu 01 thành viên độc lập HĐQT và 01 thành viên HĐQT không điều hành);
- Việc ứng cử, đề cử và bầu cử tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020; sửa đổi bổ sung năm 2025, Điều lệ hiện hành Công ty và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên thành viên HĐQT Công ty:

- Ứng viên thành viên HĐQT phải đáp ứng được các điều kiện làm thành viên HĐQT/độc lập HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 sửa đổi bổ sung năm 2025, Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Điều lệ Tổng công ty.

- Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử và/hoặc ứng viên do HĐQT đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 sửa đổi bổ sung năm 2025 và Điều lệ Tổng công ty.

4. Danh sách ứng viên thành viên HĐQT:

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Tổng công ty đúng thời hạn theo thông báo Ban tổ chức đại hội về Phương thức đề cử, ứng cử thành viên HĐQT để bầu bổ sung tại ĐHĐCĐBT năm 2025.

Trường hợp kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT mà số lượng các ứng viên thành viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Tờ trình này.

Danh sách ứng viên thành viên HĐQT chính thức sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

II. Thông qua việc bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:

1. Thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ Ban kiểm soát 2024–2029 kể từ ngày ĐHĐCĐBT bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025–2030.

- Tất cả Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2024–2029 tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

2. Bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới 2025–2030, cụ thể:

- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cần bầu: 03 người, với nhiệm kỳ: 05 năm (2025–2030);

3. Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên Kiểm soát viên Công ty:

- Ứng viên Kiểm soát viên phải đáp ứng được các điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 sửa đổi bổ sung năm 2025, Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 được sửa đổi bổ sung năm 2025 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Điều lệ Tổng công ty.

- Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử và/hoặc ứng viên do BKS đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 sửa đổi bổ sung năm 2025 và Điều lệ Tổng công ty .

4. Danh sách ứng viên Kiểm soát viên:

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Tổng công ty đúng thời hạn theo thông báo Ban tổ chức đại hội về Phương thức đề cử, ứng cử Kiểm soát viên để bầu bổ sung tại ĐHĐCĐBT năm 2025.

Trường hợp kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử Kiểm soát viên mà số lượng các ứng viên Kiểm soát viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì BKS đương nhiệm sẽ đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Tờ trình này.

Danh sách ứng viên Kiểm soát viên chính thức sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Anh Tuấn



THÔNG BÁO

Về việc đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty Thăng Long – CTCP nhiệm kỳ 2025-2030

Hội đồng quản trị Tổng công ty Thăng Long – CTCP (“**Công ty**”) trân trọng thông báo tới Quý Cổ đông về việc đề cử, ứng cử bổ sung vào thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu bổ sung nhiệm kỳ 2025-2030:

Theo Tờ trình của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện để đề cử/ứng cử thành viên HĐQT:

- Người được đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và thành viên HĐQT độc lập của Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện để đề cử/ứng cử thành viên BKS:

Người được đề cử, ứng cử thành viên BKS của Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

4. Điều kiện để thực hiện việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty có quyền tự mình hoặc cùng nhau lập nhóm để ứng cử/ đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT và BKS.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền đề cử 01 ứng viên HĐQT và 01 ứng viên BKS; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền đề cử tối đa 02 ứng viên HĐQT và 2 ứng viên BKS; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền đề cử tối đa 03 ứng viên HĐQT và 3 ứng viên BKS; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền đề cử tối đa 04 ứng viên HĐQT và 4 ứng viên BKS; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền đề cử tối đa 05 ứng viên HĐQT và 5 ứng viên BKS; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền đề cử tối đa 06 ứng viên HĐQT và 06 ứng viên BKS; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% số cổ phần có quyền đề cử tối đa 07



ứng viên HĐQT và 7 ứng viên BKS và Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% số cổ phần trở lên có quyền đề cử tối đa 08 ứng viên HĐQT và 08 ứng viên BKS.

- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 1 nêu trên thì HĐQT, BKS đương nhiệm có quyền đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết.

5. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).

6. Phương thức đề cử, ứng cử

Để phục vụ cho công tác tổng hợp thông tin và đủ thời gian để xem xét theo đúng quy định, các hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 17h ngày 19/11/2025 theo địa chỉ sau đây:

Tổng công ty Thăng Long – CTCP

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5 – Tòa nhà Tasco – Lô HH2 – Đường Phạm Hùng – Phường Từ Liêm – Hà Nội

Người phụ trách: Trần Duy Hương

Email: huongtd@tlg.com.vn

7. Danh sách và thông tin ứng viên:

Chỉ những ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT, thành viên BKS nêu trên do cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử, ứng cử và có đầy đủ hồ sơ hợp lệ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

Trân trọng thông báo!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VŨ ANH TUẤN

Số: 109 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Thăng Long - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Thăng Long - CTCP;
- Căn cứ tình hình thực tế.

Để đảm bảo thực hiện theo chiến lược phát triển trung, dài hạn của Tổng Công ty Thăng Long - CTCP, nay Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thăng Long - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “**Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Công ty**”

Thông tin cụ thể về đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:

I. THÔNG TIN VỀ TỔNG CÔNG TY TRƯỚC ĐỢT CHÀO BÁN

- Tên tổ chức chào bán: Tổng Công ty Thăng Long - CTCP
- Trụ sở chính: 72 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, Thành phố Hà Nội.
- Vốn điều lệ: 419.080.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đã chào bán: 41.908.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 41.853.700 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 54.300 cổ phiếu

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Mục đích chào bán

Tổng Công ty Thăng Long – CTCP tìm kiếm, lựa chọn Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có nguồn lực tài chính, tham gia mua cổ phần tại đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ này, nhằm mục đích mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và vị thế của Công ty, cụ thể :

- Góp vốn vào Công ty TNHH Bất động sản công nghiệp Thăng Long;
- Góp vốn/Đầu tư vào Công ty con để kinh doanh bất động sản;
- Góp vốn/Đầu tư vào Công ty con để thực hiện dự án BOT.

2. Phương án chào bán:

- Tên cổ phiếu chào bán	Cổ phiếu Tổng Công ty Thăng Long – CTCP
- Mã chứng khoán	TTL
- Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu (<i>Mười nghìn đồng một cổ phiếu</i>).
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán riêng lẻ tối đa	100.000.000 cổ phiếu
- Nguyên tắc xác định giá chào bán	Giá chào bán cụ thể được xác định theo các nguyên tắc sau: (i) Căn cứ giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu TTL tại thời điểm 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán là 14.804 đồng/cổ phiếu; (ii) Căn cứ giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu TTL tại thời điểm 30/06/2025 theo Báo cáo tài chính soát xét hợp nhất là 15.292 đồng/cổ phiếu; (iii) Căn cứ giá giao dịch bình quân cổ phiếu TTL trên thị trường (tính theo giá đóng cửa) trong 30 (ba mươi) phiên liên tiếp (từ 11/09/2025 đến 22/10/2025) là 8.383 đồng/cổ phiếu Căn cứ giá trị sổ sách, giá thị trường của Công ty, HĐQT đề xuất mức giá phát hành riêng lẻ cho Nhà đầu tư là 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng khối lượng vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán	1.000.000.000.000 đồng
- Hình thức chào bán	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
- Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và các luật sửa đổi, bổ sung.
- Danh sách các đối tượng chào bán	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư; đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt chào bán này được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và công ty trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật. HĐQT có thể chủ động phân bổ, thay đổi số

31001
TỔNG
CÔNG
ĐĂNG
CTC
PH

	lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư và thay đổi nhà đầu tư được lựa chọn mua cổ phiếu riêng lẻ nếu cần thiết và tùy tình hình thực tế. Nhà đầu tư được thay thế (nếu có) phải đáp ứng các tiêu chí của Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định nêu trên.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng	Hạn chế chuyển nhượng một (01) năm kể từ khi hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
- Thời gian chào bán dự kiến	Dự kiến Quý I/2026 – Quý II/2026, sau khi có thông báo chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp. Thời gian và lộ trình phân phối cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định trên cơ sở các điều kiện phù hợp và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Phương án xử lý cổ phần không chào bán hết	- Toàn bộ số cổ phiếu không phân phối hết do các nhà đầu tư được tham gia mua cổ phần từ chối quyền mua, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho HĐQT tiếp tục phân phối số cổ phần không phân phối hết cho nhà đầu tư khác đảm bảo tiêu chí đã được ĐHĐCĐ thông qua, theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán bằng với giá chào bán ban đầu (10.000 đồng/cổ phần) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trên cơ sở đảm bảo đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ này của Công ty không vượt quá phạm vi của một đợt chào bán riêng lẻ và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán. Tổng Công ty sẽ thực hiện tăng vốn điều lệ trên số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối thành công.
- Chào mua công khai	Đại hội đồng cổ đông thông qua việc nhà đầu tư tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ không phải

	thực hiện thủ tục chào mua công khai trong trường hợp số lượng cổ phiếu mà nhà đầu tư mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật chứng khoán.
- Rủi ro pha loãng	Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ có ảnh hưởng đến pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết như sau: - Pha loãng giá cổ phiếu: Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ không ảnh hưởng kỹ thuật đến giá giao dịch trên thị trường. Đồng thời, cổ phiếu phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm, giá phát hành đang cao hơn giá thị trường hiện tại nên ít áp lực nguồn cung ra thị trường và do đó việc phát hành riêng lẻ đợt này ít ảnh hưởng đến giá cổ phiếu. - Rủi ro pha loãng EPS, pha loãng giá trị sổ sách: • Rủi ro pha loãng EPS: Theo chuẩn mực Kế toán Việt Nam– Lãi cơ bản trên một cổ phiếu: $EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế/Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân}}{12}$ $SL \text{ cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{X*12 + Y*t}{12}$ ✓ X: Số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành ✓ Y: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm ✓ t: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về vốn chủ sở hữu và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận. • Về pha loãng giá trị sổ sách Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau: $BV = \frac{NVCSH}{(Q-CPQ)}$ Trong đó: ✓ NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

	✓ Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán ✓ CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ ✓ BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu Với việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) có thể thay đổi do sự thay đổi của Q và tốc độ tăng của NVCSH. - Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết: Việc phát hành thêm cổ phiếu cho các đối tượng không phải là cổ đông hiện hữu cũng làm giảm tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ phát hành thêm.
- Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được phân bổ quyền mua trong trường hợp này không được chuyển nhượng quyền mua cho đối tượng khác trừ khi được Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị chấp thuận.
- Phương án bù đắp phần vốn thiếu hụt dự kiến huy động từ đợt chào bán	Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty và/hoặc huy động nguồn vốn vay từ tổ chức tài chính hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp, phù hợp với nguồn lực, dòng tiền và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.
- Phương án đảm bảo việc chào bán đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

3. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ là: 1.000.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng*), toàn bộ số tiền này dự kiến sẽ được Công ty sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau (với STT 1 là mức độ ưu tiên cao nhất) cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn (*)	Số tiền (Tỷ VND)	Dự kiến giải ngân
1	Góp vốn thành lập Công ty TNHH Bất động sản công nghiệp Thăng Long	400	Quý I-II/2026
2	Góp vốn/Đầu tư vào Công ty con để kinh doanh bất động sản	400	Quý I-II/2026
3	Góp vốn/Đầu tư vào Công ty con để thực hiện dự án BOT	200	Quý I-II/2026
Tổng cộng		1.000	

(*) Trong trường hợp do nhu cầu cấp thiết phải góp vốn trước để thành lập/đầu tư vào các công ty con đảm bảo đúng tiến độ theo quy định pháp luật liên quan thì Tổng Công ty Thăng Long – CTCP có thể huy động từ cá nhân, tổ chức khác để góp vốn/hợp tác đầu tư. Tổng Công ty Thăng Long – CTCP sẽ dùng nguồn vốn thu từ đợt chào bán cổ phiếu này để hoàn trả.

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể điều chỉnh linh hoạt giữa các hoạt động kinh doanh của Công ty theo tình hình thị trường và nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh thực tế, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ. Căn cứ số tiền thu được thực tế sau đợt chào bán, HĐQT sẽ quyết định cụ thể thời gian phân bổ, và/hoặc sửa đổi, bổ sung phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh, định hướng, chiến lược phát triển của Công ty đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật.

4. Sửa đổi Điều lệ, Đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Đăng ký lưu ký tập trung bổ sung và Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu:

- Sửa đổi Điều lệ, Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy mô vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt chào bán.
- Cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký lưu ký tập trung bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và/hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán tương ứng sau sáp nhập Sàn Giao dịch Chứng khoán theo lộ trình của Bộ Tài chính theo đúng quy định pháp luật hiện hành ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán.

III. ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- a) Triển khai chi tiết Phương án tăng vốn, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án, mục đích sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền sao cho việc huy động vốn của công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và theo quy định hiện hành, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn thời điểm, danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và điều chỉnh/bổ sung số lượng và danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua cổ phiếu (bao gồm cả số cổ phần phân bổ cho từng nhà đầu tư), chủ động xây dựng hồ sơ, giải trình hồ sơ xin phép chào bán gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phiếu đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật.
- b) Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, bao gồm cả việc điều chỉnh phương án, mục đích sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế nếu xét thấy cần thiết, đầu tư góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác và báo cáo ĐHCĐ trong kỳ họp gần nhất. Hội đồng quản trị được toàn quyền phân bổ hợp lý nguồn vốn thực tế thu được từ đợt chào bán vào các mục đích đã trình bày tại Phương án này hoặc các mục đích khác, bao gồm cả việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần của các Công ty, đầu tư vào các dự án khác nhưng phải đảm bảo không được gây thiệt hại cho Công ty.

- c) Điều chỉnh, bổ sung toàn bộ các nội dung, vấn đề khác chưa được trình bày tại Phương án chào bán này mà theo quy định của pháp luật cần phải đáp ứng và/hoặc nhằm mục đích làm rõ nội dung, vấn đề của phương án chào bán này nhằm đảm bảo việc chào bán cổ phiếu của Công ty được thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tốt nhất quyền lợi cho cổ đông Công ty. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan.
- d) Thực hiện sửa đổi Điều lệ, thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt chào bán với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- e) Thực hiện đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và/hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán tương ứng sau sáp nhập Sàn Giao dịch Chứng khoán theo lộ trình của Bộ Tài chính theo đúng quy định pháp luật hiện hành ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán.
- f) Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- g) Đối với số vốn thu được từ đợt chào bán cổ phần riêng lẻ, HĐQT được toàn quyền mở các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn để hưởng lãi nhưng vẫn đảm bảo phù hợp với tiến độ giải ngân thực tế của phương án sử dụng vốn, trên cơ sở đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông Công ty.
- h) Phê chuẩn, ký duyệt các hợp đồng, tài liệu, giao dịch khác có liên quan đến phương án sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ này.
- i) Chỉ đạo, kiểm soát, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nội dung liên quan.
- j) Thực hiện toàn bộ các công việc khác có liên quan để có thể triển khai được phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ nêu trên.
- k) Tùy từng trường hợp, HĐQT được ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc thực hiện các công việc nêu trên./.

Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện Phương án chào bán, HĐQT được quyền thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế để việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ hoàn thành đúng theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Anh Tuấn